

Nội dung bài viết

1. [Đề thi cuối học kì 1 lớp 3 môn Toán năm 2022 - Đề số 1](#)
2. [Đáp án đề thi cuối học kì 1 môn Toán lớp 3 năm 2022 - Đề số 1](#)

### ***Đề thi cuối học kì 1 lớp 3 môn Toán năm 2022 - Đề số 1***

#### **PHẦN I. Trắc nghiệm.**

Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

**Câu 1:** Lan có 20 nhãn vở, Hà có 5 nhãn vở. Số nhãn vở của Hà gấp số nhãn vở của Lan là:

- A. 3 lần
- B. 4 lần
- C. 5 lần
- D. 6 lần

**Câu 2.** Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

a) Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của  $4\text{km } 8\text{dam} = \dots \text{dam}$  là:

- A. 48
- B. 408
- C. 4008
- D. 480

b) Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của  $3\text{kg} = \dots \text{g}$  là:

- A. 3000
- B. 1000
- C. 300
- D. 30

**Câu 3.** Gấp số bé nhất có ba chữ số khác nhau lên 7 lần thì được:

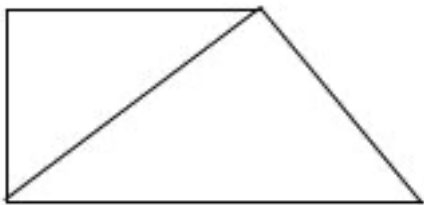
- A. 777
- B. 714
- C. 707
- D. 700

**Câu 4.** Hùng có 35 viên bi. Hải có ít hơn Hùng 28 viên bi. Hỏi số bi của Hùng gấp mấy lần số bi của Hải?

- A. 4 lần
- B. 5 lần
- C. 6 lần
- D. 7 lần

**Câu 5.** Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng.

Số góc vuông trong hình bên là:



- A. 5
- B. 4
- C. 3
- D. 2

**Câu 6.** Số 64 giảm đi mấy lần để được 8?

- A. 7 lần
- B. 6 lần

C. 8 lần

D. 9 lần

**PHẦN II. Trình bày bài giải các bài toán sau.****Câu 7. Đặt tính rồi tính.**

$$237 + 355 \quad 780 - 24 \quad 122 \times 3 \quad 84 : 4$$

**Câu 8. Tìm x.**

a)  $36 : x = 4$  b)  $x \times 7 = 70$

**Câu 9.** Bà Nam mang 225 quả cam đi bán. Bà đã bán được  $\frac{1}{3}$  số cam đó. Hỏi bà Nam còn lại bao nhiêu quả cam?

**Bài giải**

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 10:** Lớp 3A trồng được 65 cây trà. Lớp 3B trồng được số cây gấp đôi số cây của lớp 3A. Hỏi cả hai lớp trồng được bao nhiêu cây trà?

**Tóm tắt****Bài giải**

.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
**Đáp án đề thi cuối học kì 1 môn Toán lớp 3 năm 2022 - Đề số 1**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM: 5 điểm**

**Câu 1:** Mức 1: (1 điểm) Khoanh vào đáp án B

**Câu 2:** Mức 2: (1 điểm)

a) (0,5 điểm) Khoanh vào đáp án C

b) (0,5 điểm) Khoanh vào đáp án A

**Câu 3:** Mức 3: (1 điểm) Khoanh vào đáp án B

**Câu 4:** Mức 3: (1 điểm) Khoanh vào đáp án B

**Câu 5:** Mức 4: (0,5 điểm) Khoanh vào đáp án C

**Câu 6:** Mức 2: (0,5 điểm) Khoanh vào đáp án C

**PHẦN II: TỰ LUẬN: 5 điểm**

**Câu 7:** Mức 1: (1 điểm), mỗi phép tính đúng được 0,25 điểm

$$237 + 355 = 592 \quad 780 - 24 = 756 \quad 122 \times 3 = 366 \quad 84 : 4 = 21$$

**Câu 8:** Mức 2: (1 điểm), mỗi phép tính đúng được 0,5 điểm

a)  $36 : x = 4$    b)  $x \times 7 = 70$

$$x = 36 : 4 \quad x = 70 : 7$$

$$x = 9 \quad x = 10$$

**Câu 9:** Mức 2: (2 điểm)

**Bài giải**

Bà đã bán được số quả cam là: 0,5 đ

$$225 : 3 = 75 \text{ (quả) } 0,5đ$$

Bà còn lại số quả cam là: 0,25đ

$$225 - 75 = 150 \text{ (quả) } 0,5đ$$

Đáp số: 150 quả cam. 0,25đ

**Câu 10:** Mức 1: 1 điểm

### **Bài giải**

Lớp 3B trồng được số cây trà là:

$$65 \times 2 = 130 \text{ cây trà}$$

Cả hai lớp trồng được số cây trà là:

$$65 + 130 = 195 \text{ cây trà}$$

Đáp số: 195 cây trà